

Số: 68 -BC/CB

Ninh Thuận, ngày 04 tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO
thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận
giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 1521-QĐ/TU ngày 28/6/2023 của Tỉnh ủy Ninh Thuận về giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 đối với một số tổ chức đảng,

Chi bộ Ban Quản lý các khu công nghiệp báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030, cụ thể như sau:

I-Đặc điểm, tình hình

Tổng số Đảng viên Chi bộ Ban Quản lý các khu công nghiệp gồm 11 đồng chí, trong đó đảng viên chính thức 11 đồng chí.

Số lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là 17 người (gồm 13 biên chế và 04 hợp đồng); trình độ chuyên môn Thạc sĩ 03 người, Đại học 10 người, Trung học phổ thông 04 người.

Hiện tại, Ban Quản lý các khu công nghiệp không có cán bộ công chức chuyên trách về công nghệ thông tin, do đó việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 gặp rất nhiều khó khăn.

II-Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

1. Ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, các văn bản của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số:

Trong giai đoạn từ 01/01/2022 đến 30/6/2023, Chi Bộ Ban Quản lý các khu công nghiệp đã chỉ đạo, lãnh đạo triển khai kịp thời và hiệu quả các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, các văn bản của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số (kèm theo phụ lục liệt kê các văn bản).

2. Việc lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, các văn bản của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số:

Thực hiện Quyết định số 1521-QĐ/TU ngày 28/6/2023 của Tỉnh ủy Ninh Thuận về giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh



Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 đối với một số tổ chức đảng, Cấp ủy đã chỉ đạo, triển khai việc kiểm tra, giám sát kịp thời và hiệu quả.

3. Công tác tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU gắn với các văn bản của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số:

- Thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU gắn với các văn bản của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan theo đúng quy định.

- Tổ chức truyền thông sâu rộng đến doanh nghiệp về chuyển đổi số, qua đó các doanh nghiệp có nhận thức sâu sắc hơn về thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số

- Xây dựng chuyên mục thông tin, tuyên truyền về kế hoạch chuyển đổi số trên Trang tin điện tử cơ quan.

4. Nhận thức của cấp ủy, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động qua việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, các văn bản của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số:

Cấp ủy, Ban lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động đã xác định rõ ràng mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch sát, đúng với đặc điểm, tình hình cơ quan; xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt; phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã xác định trong Nghị quyết số 09-NQ/TU của Tỉnh ủy. Trong đó, luôn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt và tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm sau:

+ Tạo cơ chế nhằm hỗ trợ, thúc đẩy các doanh nghiệp trong các KCN chuyển đổi số toàn diện, hiệu quả, phù hợp với môi trường số;

+ Phối hợp xây dựng các chính sách ưu đãi để thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo; đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số trong các doanh nghiệp;

+ Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số năng lực cạnh tranh.

III- Kết quả thực hiện

1. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số

a) Công tác tuyên truyền, đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức

- Tổ chức truyền thông sâu rộng đến doanh nghiệp về chuyển đổi số, qua đó các doanh nghiệp có nhận thức sâu sắc hơn về thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Xây dựng chuyên mục thông tin, tuyên truyền về kế hoạch chuyển đổi số trên Trang tin điện tử cơ quan.

- Cử cán bộ công chức tham gia đầy đủ các hội thảo, hội nghị, các chuyên đề tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số và nâng cao kiến thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số do Sở TT&TT tổ chức.

b) Xây dựng cơ chế, chính sách, phát triển nguồn nhân lực để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số.

- Phối hợp cụ thể hóa các văn bản của Chính phủ, Bộ, ngành về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phù hợp với điều kiện của tỉnh nhằm tạo ra môi trường pháp lý thuận lợi cho việc đẩy mạnh ứng dụng và phát triển Chính quyền điện tử/Chính quyền số.

- Phối hợp xây dựng các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy chế vận hành, hoạt động Trung tâm IOC, SOC; về quy định tham gia vào dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Ninh Thuận.

- Phối hợp Xây dựng các chính sách nhằm hỗ trợ cán bộ làm công tác công nghệ thông tin của tỉnh.

- Phối hợp Xây dựng ban hành danh mục CSDL dùng chung của tỉnh.

c) Phát triển hạ tầng số

- Tiếp tục thực hiện đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin trong các cơ quan; đảm bảo kết nối an toàn các mạng LAN với mạng internet băng thông rộng và mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh; triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng cho các cơ quan nhà nước các cấp tỉnh Ninh Thuận theo Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Phối hợp nâng cấp hạ tầng thực hiện các ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ dùng chung của tỉnh, đưa vào sử dụng nền tảng LGSP và kết nối với hệ thống NGSP quốc gia; tích hợp các hệ thống thông tin của tỉnh và cơ quan Trung ương.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai, kết nối sử dụng hệ thống mạng WAN nội tỉnh tốc độ cao trong các cơ quan.

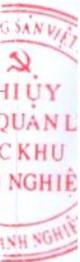
- Triển khai sử dụng chữ ký số tại cơ quan theo đúng quy định.

d) Phát triển nguồn dữ liệu

- Phối hợp xây dựng hệ thống CSDL dùng chung của tỉnh, tích hợp và đồng bộ dữ liệu từ các hệ thống thông tin, CSDL trong tỉnh, CSDL quốc gia để phục vụ quản lý và khai thác.

- Phối hợp xây dựng công dữ liệu khai thác CSDL dùng chung cho CBCCVC của tỉnh và công dữ liệu mở cho doanh nghiệp, công dân khai thác. Triển khai xây cập nhật, khai thác sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDL quốc gia về dân cư theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDL quốc gia về dân cư với CSDL quốc gia và CSDL chuyên ngành.



đ) Phát triển nền tảng số

Phối hợp xây dựng nền tảng tích hợp dữ liệu hình thành kho dữ liệu dùng chung: cung cấp các tính năng, dịch vụ tích hợp, quản lý và khai thác tập trung các nguồn dữ liệu có trên địa bàn; tích hợp về kho dữ liệu thông qua nền tảng tích hợp dữ liệu các nguồn dữ liệu trên địa bàn tỉnh; hình thành cơ sở dữ liệu dùng chung.

e) Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Triển khai Kế hoạch số 417/KH-UBND ngày 27/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025” theo Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025”.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin cấp độ 2 đã được phê duyệt.

- Thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung, ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp, hệ thống trung tâm dữ liệu và thiết bị đầu cuối.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá (về kỹ thuật) an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin.

- Thực hiện hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin định kỳ theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan.

2. Phát triển chính quyền số

- Duy trì, triển khai thực hiện Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc không giấy tờ theo đúng chỉ đạo của các cấp thẩm quyền.

- Thực hiện báo cáo đầy đủ trên Hệ thống thông tin kinh tế xã hội tỉnh đã được kết nối với Hệ thống báo cáo của Chính phủ theo quy định.

- Sử dụng hiệu quả phần mềm hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD.Office)

- 100% cán bộ công chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ được cấp trong quá trình thực thi công vụ

- 100% TTHC thuộc phạm vi quản lý được thực hiện trên Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh.

IV- Đánh giá chung

Cấp ủy đã bám sát chỉ đạo, định hướng của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo với quyết tâm cao cùng với sự tham gia tích cực của cán bộ công chức, công tác chuyển đổi số đã đạt một số kết quả đáng ghi nhận. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức số, kỹ năng số được tiếp tục quan tâm thực hiện; công tác lãnh đạo, chỉ đạo CDS có nhiều chuyển biến tích cực, đã ban hành kế hoạch CDS để chỉ đạo triển khai thực hiện; thực hiện tốt việc kết nối và khai thác sử dụng các dữ liệu dùng chung; công tác số hóa, xây dựng CSDL chuyên ngành được quan tâm triển khai thực hiện. Việc số hoá quy trình, đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS trong hoạt động quản lý, điều hành được cấp ủy tập trung chỉ đạo, quyết liệt thực hiện; nhiều giải pháp được triển khai thực hiện để thúc đẩy CDS, tỷ lệ văn bản hành chính được trao đổi, xử lý trên môi trường mạng được nâng lên; DVCTT có nhiều chuyển biến tích cực, tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt 100%. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin được triển khai thực hiện tốt, các hệ thống thông tin được bảo vệ theo mô hình 04 lớp, đáp ứng các tiêu chí về an toàn thông tin theo quy định.

V- Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

1. Tiếp tục quán triệt sâu sắc đến cán bộ, công chức về quan điểm xuyên suốt lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu và là động lực, nguồn lực của CDS.

2. Phối hợp ban hành chính sách hỗ trợ Chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

3. Tiếp tục kết nối, khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu dùng chung theo quy định. Đẩy mạnh triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu, xây dựng CSDL chuyên ngành.

4. Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy về thực hiện ký số, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng, đảm bảo đạt được các mục tiêu đề ra; đẩy mạnh cung cấp DVCTT toàn trình, nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận, xử lý trực tuyến.

5. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số, cũng như nội dung Đề án 06/CP đến người dân và người lao động trong các khu công nghiệp.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: Chi bộ.

**TM. CHI BỘ
BÍ THƯ**



Sử Đình Vinh

Chi Bộ Ban Quản lý các khu công nghiệp



Phụ lục

Các văn bản đã ban hành để chỉ đạo, lãnh đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

TT	Số văn bản, ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Ghi chú
1	Số 22-KH/CB ngày 22/4/2022	Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030	
2	số 1214/KH-BQLKCN ngày 06/12/2022	Kế hoạch triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2023	
3	08/QĐ-BQLKCN ngày 06/02/2023	Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của Ban Quản lý các khu công nghiệp	
4	số 10/QĐ-BQLKCN ngày 21/02/2023	Quyết định thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của Ban Quản lý các khu công nghiệp	
5	số 307/KH-BQLKCN ngày 27/3/2023	Kế hoạch phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số năm 2023	
6	304/BQLKCN-NV1 ngày 05/4/2023	Đăng ký xây dựng sản phẩm chuyển đổi số năm 2023	
7	Số 95/KH-BQLKCN ngày 02/02/2023	Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2023	
8	Số 22/KH-BQLKCN ngày 07/01/2022	Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2022	